TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BỐ TRẠCH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2019/HS-ST
Ngày 22-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trung Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Lam và bà Nguyễn Thùy Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhạn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Lương Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 83/2019/TLST-ST ngày 30 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Khắc H; sinh ngày 26 tháng 3 năm 1985 tại huyện T, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Khắc L và bà Hồ Thị N; vợ: Võ Mỹ D và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/9/2019 cho đến nay. *Có mặt*

- *Bị hại:* Trung tâm Viễn thông huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình - Đại diện tham gia tố tụng: Ông Phạm Quang T - Phó giám đốc Trung tâm Viễn thông huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình. Địa chỉ: TDP 1, thị trấn Hoàn Lão, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình. *Có mặt*

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Bà Hồ Thị Đ, sinh năm 1960; Địa chỉ: Thôn X, xã Z, huyện C, tỉnh Quảng Bình. *Vắng mặt*

+ Chị Võ Mỹ D, sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Quảng Bình. *Có mặt*

+ Ông Võ Văn H2, sinh năm 1969; Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Quảng Bình. *Vắng mặt*

- *Người làm chứng:*

+ Anh Hồ Sỹ M, sinh năm 1999; Địa chỉ: Xóm 3, xã K, huyện T, tỉnh Nghệ An. *Vắng mặt*

+ Anh Võ Văn H1, sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn X, xã Z, huyện C, tỉnh Quảng Bình. *Vắng mặt*

+ Anh Phan Văn S, sinh năm 1985; Địa chỉ: Thôn X, xã Z, huyện C, tỉnh Quảng Bình. *Vắng mặt*

+ Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1975; Địa chỉ: Thôn P, xã S, huyện C, tỉnh Quảng Bình. *Có mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 11/8/2019 Trần Khắc H điều khiển mô tô BKS 73F1-037.49 và rủ Hồ Sỹ M đi bắt ong về ăn. Khi đi đến đoạn đường liên xã Phú Trạch - Sơn Lộc thuộc huyện Bố Trạch, H nhìn thấy tuyến dây cáp viễn thông được mắc trên cột điện từ thôn Bắc Duyệt, Phú Trạch, Bố Trạch đến thôn Phú Sơn, Sơn Lộc, Bố Trạch đã bị cắt một đầu của Trung tâm viễn thông Bố Trạch (Tuyến cáp này được đưa vào sử dụng từ năm 2009 đến tháng 8/2019 đã ngưng sử dụng để chuyển sang cáp quang và đang trong thời gian chờ thu hồi để nhập về kho Viễn thông tỉnh Quảng Bình). Do có thời gian làm công việc trong lĩnh vực thông tin nên H biết đoạn dây này đã ngưng sử dụng liền nảy sinh ý định cắt trộm để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Sau đó, H nói với M "Về nhà anh lấy ít đồ" và chạy xe về nhà bố mẹ vợ để lấy 01 cái kéo cắt sắt dài 60 cm, thân kéo sơn màu xanh. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, H điều khiển xe mô tô BKS 73F1-037.49 tiếp tục rủ M đi cùng và nói "Đi với anh" nhưng không nói rõ là đi đâu và làm cái gì. Khi đến Quốc lộ 1A, H ghé vào quán thu mua phế liệu ven đường còn mạnh ở phía ngoài đứng chờ. Khi vào trong quán H gặp bà Hồ Thị Đ và nói "Dì có mua cáp thải không" thì được bà Đ đồng ý mua và sau đó hai người lấy số điện thoại để liên lạc với nhau. Sau đó, H tiếp tục chở M đến Trạm Vinaphone ở xã Hải Trạch rồi mở cửa vào trong Trạm lấy 01 cái thang rút bằng kim loại (H có thời gian làm việc ở đây nên biết mã số khóa của Trạm) và điều khiển xe mô tô còn M ngồi phía sau giữ thang và cùng đi đến địa điểm có tuyến cáp. Khi đến nơi M bị say nắng nên nói với H "Em mệt quá, em về trước nghe" nên H giao xe mô tô cho M đi về nhà nằm nghỉ còn H dùng thang và kéo cắt đường dây cáp viễn thông dài 1000m, loại cáp 100x2x0.5, đường kính 03cm, có tổng trọng lượng 778kg thành 24 đoạn rồi cuộn lại thành các cuộn cáp nhỏ bỏ bên vệ đường. Khoảng 16 giờ cùng ngày, H sử dụng điện thoại hiệu samsung J5 có số sim 0857002185 (Điện thoại H mượn của bố vợ là ông Võ Văn H2 để sử dụng) để gọi điện cho bà Đ theo số điện thoại 0329818756 và nói "Dì đi đến sân vận động xã Phú Trạch xem mà chở về, cháu làm xong rồi". Bà Đ gọi điện cho con trai là Võ Văn H để lấy xe kéo cùng đi để chở số cáp về, nhưng khi anh H1

đến nơi thấy số lượng cáp nhiều xe kéo không thể chở hết nên bà Đ bảo anh H1 về trước. Sau khi xem xét số lượng dây cáp, bà Đ và H thống nhất thu mua với giá 4.500.000 đồng nên đã gọi điện thuê xe ô tô tải hiệu Huyndai BKS: 29Y-4981 của anh Phan Văn S và gọi điện cho Võ Văn H đi đến cùng H và anh S bốc số cáp lên xe. Sau đó, H xin đi nhờ theo xe ô tô của anh S, trên đương đi H nói với anh S dừng lại ở Trạm Vinaphone để bỏ lại thang rút vào Trạm. Khi đến quán thu mua phế liệu của bà Đ, H phụ giúp bốc số cáp xuống xe và bắt xe Bus vào thị trấn Hoàn Lão rồi gọi điện cho Hồ Sỹ M đến chở mình về nhà.

Kết luận định giá tài sản tang vật vụ án số: 39/KL-HĐĐGTS ngày 04/9/2019 của hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Bố Trạch kết luận: 24 cuộn dây cáp viễn thông, tổng chiều dài 1000m, loại cáp 100x2x0.5, đường kính 3cm, có tổng trọng lượng 778kg, trị giá 35.010.000 đồng (Ba mươi lăm triệu không trăm mười nghìn đồng).

Vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, màu sơn đen đỏ, BKS 73F1-037.49, đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu Võ Mỹ D; Thu giữ 24 cuộn dây cáp viễn thông, tổng chiều dài 1000m, loại cáp 100x2x0.5, đường kính 3cm, có tổng trọng lượng 778kg, đã xử lý trả lại cho Trung tâm viễn thông Bố Trạch; Thu giữ 01 cái kéo cắt sắt bằng kim loại dài 60cm, hiện chưa xử lý.

Trách nhiệm dân sự: Trung tâm viễn thông Bố Trạch đã nhận lại toàn bộ tài sản và Trần Khắc H đã bồi thường số tiền 4.500.000 đồng cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Hồ Thị Đ. Hiện không có ai yêu cầu gì thêm.

Cáo trạng số: 80/CT-VKSBT ngày 30/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình truy tố Trần Khắc H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ Luật hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ Luật hình sự, tuyên xử Trần Khắc H mức án từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 48 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giáo dục, quản lý bị cáo trong thời gian thử thách của án treo; Về trách nhiệm dân sự miễn xét, miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; tuyên xử tịch thu tiêu hủy vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, đại diện bị hại không yêu cầu gì thêm và đề nghị xét xử bị cáo theo quy định pháp luật. Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đã gây ra giống như cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy hành vi phạm tội của mình đã gây ra là vi phạm pháp luật, nên rất ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét để được hưởng chính sách khoan hồng của Pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

Phiên toà vắng mặt 03 người làm chứng và 01 người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Tuy nhiên, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử, do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định chung.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ quá trình thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố; phù hợp với lời khai của bị hại và tang vật được thu giữ, kết luận định giá cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Do động cơ hám lợi và ý thức coi thường pháp luật, ngày 11/8/2019 Trần Khắc H đã có hành vi lén lút thực hiện hành vi trộm cắp 1000 m cáp viễn thông *(Tuyến cáp thuộc quản lý Trung tâm Viễn thông huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình nhưng đã ngừng sử dụng từ đầu năm 2019 để chuyển sang cáp quang)* với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 35.010.000 đồng *(Ba mươi lăm triệu, không trăm mười nghìn đồng)* và mang đem bán cho bà Hồ Thị Đ lấy 4.500.000 đồng tiêu xài cá nhân.

Với hành vi cố ý chiếm đoạt tài sản có tổng giá trị như trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ Luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát và bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Về nhân thân, tính chất, nguyên nhân, mục đích và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Bị cáo là người trưởng thành, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức pháp luật và am hiểu đời sống xã hội nhất định. Nhưng do hám lợi và muốn nhanh chóng có tiền để tiêu xài cá nhân nên đã lợi dụng sự sơ hở của của chủ sở hữu để thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của tổ chức được pháp luật hình sự bảo vệ; gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có quá trình nhân thân tốt, từ trước đến nay chưa từng bị xử lý về hành vi vi phạm pháp luật và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo luôn có thái độ thành khẩn trong khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thiệt hại về tài sản đã được thu hồi đầy đủ cho bị hại và đã bồi thường thiệt hại cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Vì vậy, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật hình sự để xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

[5] Về hình phạt: Xét thấy bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự, có nhân thân tốt, lý lịch và nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Do đó, Hội đồng xét xử thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn cho hưởng án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, quản lý giáo dục trong thời gian thử thách của án treo theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng quy định tại Điều 65 của Bộ Luật hình sự và đủ tác dụng giáo dục răn đe đối với bị cáo, đồng thời thể hiện được chính sách khoan hồng của pháp luật cũng như tạo cơ hội cho bị cáo tự cải tạo để trở thành công dân có ích cho xã hội.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ Luật hình sự thì "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng"*. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định cho nên Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ tang vật vụ án và trả lại cho bị hại; bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Hiện tại không có ai yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Quyết định của Cơ quan điều đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu Võ Mỹ Duyên 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, màu sơn đen đỏ, BKS 73F1-037.49 và trả lại cho Trung tâm viễn thông huyện Bố Trạch toàn bộ số lượng cáp mà bị cáo đã cắt trộm là đúng quy định pháp luật. Đối với 01 cái kéo cắt sắt bằng kim loại dài 60cm là công cụ mà bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nhưng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thuy tiêu hủy.

[8] Trong vụ án còn có bà Hồ Thị Đ là người đã thu mua số tài sản do bị cáo đem bán; anh Võ Văn H1 và Phan Văn S là người cùng bị cáo bốc số cáp lên xe để chở về nhà bà Đ. Nhưng quá trình điều tra đã chứng minh bà Đ, anh H1, anh S không biết số tài sản này do trộm cắp mà có nên không phải chịu trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, tại phiên tòa cần phải nghiêm khắc nhắc nhở rút kinh nghiệm trong việc mua, bán tài sản không có nguồn gốc. Đối với Hồ Sỹ M là người đi cùng bị cáo H nhưng không tham gia và không biết hành vi phạm tội của bị cáo nên không xử lý. Đối với Võ Mỹ D, Võ Văn H2 là người cho bị cáo

H mượn xe mô tô và điện thoại trên nhưng không biết bị cáo sử dụng làm công cụ, phương tiện để thực hiện tội phạm nên không xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65; Điều 47 Bộ Luật hình sự và Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử,

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Khắc H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Khắc H 18 *(Mười tám)* tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 36 *(Ba mươi sáu)* tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (22/11/2019)

Giao bị cáo Trần Khắc H cho UBND xã Hòa Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo"

- Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 kéo cắt sắt bằng kim loại đã qua sử dụng, dài 60 cm, lưỡi kéo dài 10cm.

Vật chứng nêu trên có đặc điểm, số lượng được mô tả như biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/10/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều Công an huyện Bố Trạch và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bố Trạch.

4. Án phí: Buộc bị cáo Trần Khắc H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn trên kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh QB;
- VKSND tỉnh QB;
- Sở Tư pháp tỉnh QB;
- Phòng PV 06 CA tỉnh QB;
- VKSND huyện Bố Trạch;
- CA huyện Bố Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- UBND xã Hòa Trạch;
- Bị cáo, NBH;
- Lưu: HSVA, VP, THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Trung Thành